

Số: 1810 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 15 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 108/TTr-SXD ngày 05 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông và thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp xã trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, HC-TC, PVHCC. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
VÀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRONG LĨNH VỰC
QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**
(Ban hành theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày ____/____/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (02 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014156.H21	Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
			3,5 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng thẩm định, giải quyết cụ thể: 3,5 ngày làm việc: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị, phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			03 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh		
	Mã số TTHC						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)		
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014158.H21	2.1. Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn: UBND cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt			Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025		
		15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.			
			6,5 ngày	Bước 2. Sở Xây dựng thẩm định, giải quyết cụ thể: 6,5 ngày. 2.1. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc phát triển đô thị phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc phát triển đô thị thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.			
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản			
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.			
		2.2. Đối với quy hoạch tổng mặt bằng					
		15 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến UBND tỉnh			
			9,5 ngày	Bước 2. Sở Xây dựng xem xét, giải quyết cụ thể: 9,5 ngày 2.1. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc phát triển đô thị phân công thụ lý: 0,5 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Quy hoạch kiến trúc phát triển đô thị thông qua			

STT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				kết quả: 0,5 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc.	
			05 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng cộng: 02 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH (03 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị xử lý hồ sơ: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 11,5	02 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	tư tổ chức lập 1.014155.H21			ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.			
2	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014157.H21	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị xử lý hồ sơ: 27,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 01 ngày.	02 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ- UBND ngày 29/8/2025
3	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn 1.014159.H21	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu	0.25 ngày	Phòng Quy hoạch kiến trúc và phát triển đô thị xử lý hồ sơ: 8,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.	01 ngày	0.25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ- UBND ngày 29/8/2025
Tổng cộng: 03 TTHC							

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG /BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP XÃ (05 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã)	
1	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014155.H21	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 11,5 ngày. 3. Lãnh đạo phòng duyệt: 0,5 ngày.	02 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
2	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014157.H21	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 27,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 01 ngày.	02 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
3	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được	0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 8,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày.	01 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã)	
	1.014159.H21	yêu cầu		2. Chuyên viên giải quyết: 7,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.			
4	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014156.H21	Không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 5,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 4,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.	01 ngày	0,25 ngày	Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
5	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập 1.014158.H21	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	5.1. Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn:				Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 29/8/2025
			0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 11,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.	02 ngày	0,25 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND cấp xã (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công/ Bộ phận Một cửa cấp xã)	
			5.2. Đối với quy hoạch tổng mặt bằng				
		15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	0,25 ngày	Phòng Kinh tế xử lý hồ sơ: 12,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2. Chuyên viên giải quyết: 11,5 ngày. 3. Lãnh đạo Phòng duyệt: 0,5 ngày.	02 ngày	0,25 ngày	
Tổng cộng: 05 TTHC							